

Số: 055/2020/QĐST-VHNGĐ

Bình Thạnh, ngày 15 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 92 ngày 22 tháng 7 năm 2015 do Ủy ban nhân dân Phường, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông T và bà T.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1919/2020/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông T, sinh năm 1994

Địa chỉ: khu dân cư Miếu Nổi, Phường 03, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu dân cư Miếu Nổi, Phường 03, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông T và bà T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông T và bà T có 02 con chung tên Bảo, sinh ngày 23/8/2015, Hưng sinh ngày 10/11/2019. ông T và bà T thống nhất bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Bảo và Hưng.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

- Về tài sản chung: ông T và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông T và bà T thỏa thuận nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông T và bà T đã nộp theo biên lai thu số 0088787 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh; ông T và bà T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND P... QBTH ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP...

THẨM PHÁN

Lê Phú Hạnh